

## Vn-Index - 6 tháng



## BÁN THÁO SUỐT CẢ PHIÊN

- Vn-Index bị bán tháo trong suốt cả phiên
- Hầu hết cổ phiếu và nhóm ngành đều giảm sâu
- Điểm nhấn: NVL vẫn đóng cửa tăng trần
- Chúng tôi cho rằng, lý do cho đợt giảm hiện tại là vì báo cáo tài chính quý 1 và mùa đại hội cổ đông gần như đã được công bố hết. Do đó, thị trường hiện thiếu thêm động lực để tiếp tục tăng điểm, và nhà đầu tư đã bán ra cổ phiếu khi mà các lý do đầu tư đang phản ánh vào giá
- Tuy nhiên, chúng tôi vẫn cho rằng, đây là thời điểm tốt để mua vào cổ phiếu khi mà thanh khoản đã giảm, cho thấy áp lực bán cũng giảm, và ngưỡng hỗ trợ mạnh tại 1,200 điểm đang đến gần
- Thanh khoản giảm nhẹ: 5.6% cao hơn trung bình 20 phiên, nhưng 5.1% thấp hơn ngày giao dịch liền trước.
- Khối ngoại mua ròng nhẹ, tập trung mua FUEVFNVD (357 tỷ) NVL (98 tỷ)

## Điểm tin hàng ngày

- Quy mô Fubon FTSE Vietnam ETF tăng lên 270 triệu USD sau 1 tháng tiến hành IPO
- Trong chưa đầy 1 tháng qua, quy mô danh mục Fubon FTSE Vietnam ETF đã tăng thêm khoảng 80 triệu USD (khoảng hơn 1.800 tỷ đồng). Tại thời điểm cuối tháng 3, VIC là cổ phiếu chiếm tỷ trọng lớn nhất danh mục với 11,11%, xếp tiếp theo lần lượt là HP (10,06%), VHM (9,72%), VNM (9,61%), MSN (9,29%), VRE (6,95%)...

## Giao dịch trong ngày

	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,215.8	280.7	79.4
Tăng/giảm (+/-)	↓ -32.8	↓ -3.0	↓ -1.0
Tăng/giảm (%)	↓ -2.62%	↓ -1.04%	↓ -1.22%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	685	129	51
Tổng GTGD (tỷ)	16,849	2,317	650
GTGD nđt nước ngoài (tỷ)	69	33	4
Cổ phiếu tăng giá	91	60	119
Cổ phiếu giảm giá	340	169	169
Cổ phiếu đứng giá	27	47	57
PE*	18.9	17.3	26.7
PB*	2.6	1.7	2.3
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	4,704	353	1,045

\*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

## Mỗi ngày 1 cổ phiếu

## Ngân hàng TMCP Phát triển T.P Hồ Chí Minh - Mã: HDB

Giá cổ phiếu tại ngày 26/04/2021	26,500
PE hiện tại	10.1
Vốn hóa (tỷ)	42,872

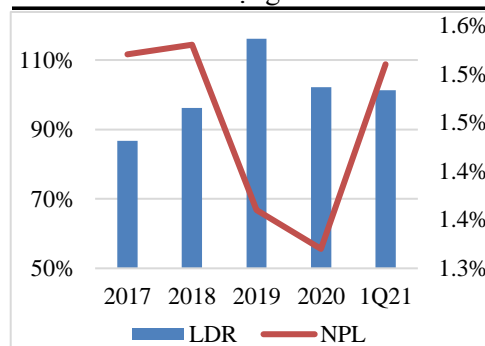
Tỷ VND	2018A	2019A	2020A	2021F
Doanh thu	9,440	11,388	13,779	14,999
yoy	25.8%	20.6%	21.0%	8.9%
LNST	2,842	3,605	4,249	4,835
yoy	63%	26.8%	17.9%	13.8%
Tỷ suất LNST	30.1%	31.7%	30.8%	32.2%
EPS	2,892	3,664	2,641	3,034
P/E	9.3	7.3	10.2	8.7

Nguồn: FiinPro

## Cập nhật kết quả kinh doanh quý 1/2021: KHẢ QUAN

- Thu nhập lãi thuần tăng 16.6%: tăng trưởng tín dụng và huy động lần lượt ở mức 5% và 5.9% ytd. Hệ số NIM giảm 89 bps về mức 4.41% theo chúng tôi là do 1) Tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn (CASA) giảm từ 11% về 12.1% và 2) HD Saison có mức tăng trưởng tín dụng thấp là 4.4% ytd so với mức tăng trưởng tín dụng 5.1% của công ty mẹ. Các công ty cho vay tiêu dùng như FE Credit và HD Saison có lẽ đang bị cạnh tranh ngày càng gay. Hệ số LDR của HDB cải thiện nhẹ, nhưng vẫn còn khá cao ở mức 101.24%
- Lãi từ dịch vụ tăng trưởng 98%. Theo thông tin từ CEO của HDB trong cuộc họp ĐHCĐ 2020, hoạt động bancassurance sẽ là động lực tăng trưởng chính của HDB trong năm 2021. Tuy nhiên, thông tin chi tiết về hợp đồng bancassurance vẫn chưa được công bố
- Lợi nhuận từ đầu tư chứng khoán tăng tới 12.2 lần (tương đương tăng 384 tỷ) do HDB bán nhiều trái phiếu trong quý. Số dư chứng khoán kinh doanh và chứng khoán đầu tư giảm ~6,520 tỷ trong quý 1
- Chi phí hoạt động chỉ tăng nhẹ 1.5%
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 49.4%. Chất lượng tài sản giảm khi mà tỷ lệ nợ xấu tăng từ 1.32% lên 1.51%; và số dư nợ nhóm 3,4,5 cũng tăng 20.3% (trong tổng dư nợ chỉ tăng 5%)
- Cuối cùng, LNST tăng 76% yoy

## Chất lượng tài sản



Nguồn: HDB

## Cơ cấu khoản cho vay

	1Q2021	2020
Nhóm 1	181,993	173,707
Nhóm 2	2,451	2,259
Nhóm 3	706	815
Nhóm 4	1,351	803
Nhóm 5	777	739
<b>Tổng</b>	<b>187,279</b>	<b>178,323</b>

Nguồn: HDB

**Khuyến cáo:** Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này